

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6736/CT-NVT

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2026

V/v tập trung nguồn lực triển
khai Chiến dịch Làm sạch Mã
số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn
trong kinh doanh

HÒA TỐC

Kính gửi: Trưởng Thuế các tỉnh, thành phố.

Thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, toàn ngành Thuế đã tập trung triển khai Chiến dịch “Làm sạch mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh”, Cục Thuế đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn để tổ chức triển khai thống nhất trong toàn ngành¹; đồng thời, phối hợp, làm việc trực tiếp với Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể (Cục DNTN) để thống nhất nội dung phối hợp, hướng dẫn cơ quan đăng ký kinh doanh các cấp triển khai Chiến dịch²; đề nghị Cục Hải quan tăng cường phối hợp xác nhận nghĩa vụ hải quan phục vụ giải quyết hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động³.

Qua theo dõi kết quả triển khai đến ngày 08/9/2026, Cục Thuế ghi nhận sự vào cuộc quyết liệt của nhiều Thuế tỉnh, thành phố trong xử lý danh sách doanh nghiệp/tổ chức trạng thái 03 - ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế được giao tại Công văn số 3815/CT-NVT ngày 09/6/2026⁴. Mức trung vị của 34 Thuế tỉnh, thành phố đạt 36,0%; các địa bàn có tỷ lệ xử lý cao hơn trung vị gồm: Lai Châu (74,8%), Gia Lai (66,6%), Hà Nội (62,5%), Ninh Bình (61,5%), Thái Nguyên (53,7%), Đắk Lắk (49,3%), Hưng Yên (49,1%), Tuyên Quang (48,0%), Thanh Hóa (44,0%), Quảng Ngãi (43,7%), Tây Ninh (43,3%), Nghệ An (43,3%), Đà Nẵng (41,7%), Bắc Ninh (40,2%); một số địa bàn đạt mức khá gồm Lâm Đồng (39,9%), Hà Tĩnh (39,3%), Lạng Sơn (36,1%), Cao Bằng (36,3%). Riêng TP. Hồ Chí Minh, mặc dù tỷ lệ xử lý đạt 19,6% nhưng số lượng tuyệt đối đã xử lý lớn nhất cả nước, chiếm 26,1% kết quả xử lý toàn ngành.

¹ Công văn số 9409/BTC-CT ngày 03/7/2026 và Công văn số 13767/BTC-DNTN ngày 03/9/2026 của Bộ Tài chính gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; Công văn số 3815/CT-NVT ngày 09/6/2026 tổ chức triển khai Chiến dịch Làm sạch mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh theo Quyết định số 595/QĐ-CT; Công văn số 4416/CT-NVT ngày 30/6/2026 tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch; Công điện số 18/CĐ-CT ngày 13/7/2026 tập trung nguồn lực triển khai Chiến dịch; Công văn số 4943/CT-NVT ngày 17/7/2026 hướng dẫn triển khai Công điện số 18/CĐ-CT; Công văn số 5299/CT-NVT ngày 28/7/2026 hướng dẫn thực hiện một số nội dung liên quan Chiến dịch; Công văn số 5803/CT-NVT ngày 12/8/2026 triển khai Chiến dịch; Công văn số 4776/CT-KTr ngày 13/7/2026 thành lập bộ phận tiếp nhận phản ánh thực hiện Chiến dịch; Công văn số 5433/CT-KTr ngày 30/7/2026 chấn chỉnh công tác kiểm tra NNT 03; Công văn số 5947/CT-KTr ngày 17/8/2026 chấn chỉnh công tác xử lý hồ sơ làm sạch MST; Công văn số 5322/CT-PC ngày 28/7/2026 công khai thông tin NNT 03, 06.

² Công văn số 4977/CT-NVT ngày 20/7/2026 đề nghị phối hợp xử lý vi phạm, thu hồi GCN ĐKDN với DN06; Công văn số 5300/CT-NVT ngày 28/7/2026 và công văn số 6391/CT-NVT ngày 27/8/2026 gửi Cục DNTN đề nghị phối hợp rà soát, xử lý DN/HTX/HKD đã được CQT xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế; Công văn số 2359/DNTN-GS ngày 07/8/2026 về việc chuyển tình trạng pháp lý của DN/HTX/HKD sang tình trạng đã giải thể, chấm dứt hoạt động; Công văn 2752/DNTN-GS ngày 08/9/2026 về việc phối hợp xử lý hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động của DN/HTX/HKD đã hoàn thành nghĩa vụ thuế

³ Công văn số 4258/CT-NVT ngày 24/6/2026 gửi Cục Hải quan

⁴ Đã loại trừ các trường hợp đã được cơ quan thuế rà soát, chuyển trạng thái 06 – lý do 13 theo hướng dẫn tại công văn số 5299/CT-NVT

Việc triển khai đã tạo chuyển biến và bước đầu đạt được kết quả tích cực, tuy nhiên tiến độ xử lý; chất lượng giải quyết hồ sơ vẫn cần tiếp tục được kiểm soát và tăng cường; vẫn còn tình trạng người nộp thuế chưa được tiếp cận, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời về thủ tục chấm dứt hiệu lực, khôi phục mã số thuế; tại một số đơn vị chưa quán triệt, tổ chức triển khai đầy đủ theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Cục Thuế, dẫn đến cách hiểu, cách hướng dẫn chưa thống nhất.

Với khối lượng người nộp thuế còn phải xử lý là rất lớn, đặc biệt tại các địa bàn kinh tế trọng điểm, để bảo đảm hoàn thành mục tiêu, tiến độ Chiến dịch, tập trung hỗ trợ tối đa, tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc cho NNT trong quá trình thực hiện, không để phát sinh thêm tồn đọng do nguyên nhân chủ quan, Cục Thuế yêu cầu Trưởng Thuế các tỉnh, thành phố trực tiếp chỉ đạo và tổ chức thực hiện ngay các nhiệm vụ sau:

1. Quán triệt đầy đủ chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, Cục Thuế về triển khai Chiến dịch

- Thuế tỉnh, thành phố xác định mục tiêu của Chiến dịch là tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ tối đa để người nộp thuế chủ động tuân thủ, hoàn tất thủ tục rời khỏi thị trường, chấm dứt hoạt động đúng quy định pháp luật; đồng thời bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý thuế; là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng để thực hiện một trong các cam kết, nghĩa vụ của Chính phủ Việt Nam về trao đổi thông tin theo yêu cầu vì mục đích thuế.

- Thuế tỉnh, thành phố tổ chức quán triệt đầy đủ đến toàn bộ công chức, đặc biệt là công chức trực tiếp tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, các văn bản và nội dung chỉ đạo của Bộ Tài chính, Cục Thuế, Cục DNTN và cơ quan có liên quan; bảo đảm thống nhất nhận thức, cách hiểu và cách tổ chức thực hiện, không để xảy ra tình trạng mỗi đơn vị hướng dẫn, xử lý khác nhau đối với cùng một nội dung.

- Trưởng Thuế tỉnh, thành phố trực tiếp rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ Cục Thuế đã giao; phân loại từng nhóm hồ sơ còn tồn, xác định rõ nguyên nhân, giao cụ thể đơn vị, công chức và thời hạn xử lý; bám sát danh sách được giao tại Công văn số 3815/CT-NVT, ưu tiên xử lý ngay các hồ sơ đã đủ điều kiện; không để hồ sơ tồn đọng kéo dài do chậm xử lý, phối hợp hoặc hướng dẫn của cơ quan thuế.

2. Tập trung nguồn lực hỗ trợ tối đa, tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc cho NNT trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo giải quyết ngay các hồ sơ đã đủ căn cứ xác định nghĩa vụ thuế. Trường hợp đã có đầy đủ hồ sơ, tài liệu để xác định số thuế còn phải nộp, số thuế nộp thừa hoặc số thuế đủ điều kiện hoàn theo quy định, cơ quan thuế phải khẩn trương xác định, thông báo đầy đủ, một lần các nghĩa vụ và hướng dẫn người nộp thuế hoàn thành các nội dung còn phải thực hiện để xử lý dứt điểm hồ sơ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người nộp thuế trong việc rút khỏi hoặc quay trở lại thị trường theo đúng quy định pháp luật.

- Công khai, minh bạch trong hướng dẫn rõ thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục, nghĩa vụ thuế, hành vi vi phạm và mức xử phạt thường gặp liên quan đến giải thể, chấm dứt hoạt động, khôi phục mã số thuế. Kiên quyết chấn chỉnh việc yêu cầu người nộp thuế thực hiện thêm thủ tục, cung cấp thêm hồ sơ, tài liệu không có căn cứ; không từ chối tiếp nhận hồ sơ, yêu cầu giải trình hoặc hướng dẫn nhiều lần không đúng quy định.

- Đối với hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động của người nộp thuế đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thuế, trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan thuế phải ban hành thông báo xác nhận theo quy định để người nộp thuế tiếp tục hoàn tất thủ tục với cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan có thẩm quyền; hoặc ban hành thông báo về việc người nộp thuế chấm dứt hiệu lực mã số thuế đối với trường hợp đăng ký thuế trực tiếp theo Thông tư số 90/2026/TT-BTC; không để chậm trễ do nguyên nhân chủ quan của cơ quan thuế.

- Khi hướng dẫn người nộp thuế, phải xác định đúng bản chất, nguyên nhân và thời điểm phát sinh trạng thái mã số thuế; rà soát đầy đủ lịch sử hồ sơ đã nộp và quá trình xử lý của cơ quan thuế. Không để người nộp thuế đã nộp hồ sơ giải thể/đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế và hoàn thành hồ sơ khai thuế đến thời điểm đề nghị nhưng do cơ quan thuế trước đây chưa xử lý kịp thời lại tiếp tục bị yêu cầu nộp bổ sung hồ sơ khai thuế, lệ phí môn bài cho các kỳ sau đó không đúng quy định, hướng dẫn của Cục Thuế.

Đối với người nộp thuế đã nộp hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế, bao gồm cả trường hợp cơ quan đăng ký kinh doanh chuyển thông tin về việc doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác đang làm thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động, nhưng sau đó bị cơ quan thuế xác minh và ban hành thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, thực hiện đúng hướng dẫn tại điểm 4 Công văn số 5299/CT-NVT ngày 28/7/2026: không yêu cầu nộp hồ sơ khai thuế cho các kỳ từ thời điểm nộp hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế đến thời điểm xử lý, trừ hồ sơ quyết toán thuế đến thời điểm chấm dứt hiệu lực mã số thuế và hồ sơ khai thuế đối với nghĩa vụ thuế thực tế phát sinh sau thời điểm nộp hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo khoản 5 Điều 11 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP.

3. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan đăng ký kinh doanh các cấp trên địa bàn

a) Đối với doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký

- Đẩy nhanh tiến độ rà soát, đối chiếu với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh về tình trạng pháp lý của doanh nghiệp; kịp thời cập nhật, đồng bộ kết quả xử lý giữa Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin quản lý thuế đối với các trường hợp đã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đã giải thể hoặc có thay đổi tình trạng pháp lý.

- Đối với trường hợp có nợ thuế đủ điều kiện áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật quản lý thuế, cơ quan thuế kịp thời lập, gửi hồ sơ, văn bản đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh xử lý theo thẩm quyền; theo dõi đến khi có kết quả, không dừng ở việc chuyển văn bản.

- Đối với các trường hợp còn lại, tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo tại Công điện số 18/CD-CT ngày 13/7/2026, Công văn số 4943/CT-NVT ngày 17/7/2026 và điểm 2 Công văn số 5803/CT-NVT ngày 12/8/2026; chủ động chuyển thông tin, hồ sơ đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh để phối hợp xử lý vi phạm, xem xét thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh đối chiếu, thống nhất số liệu, tình trạng xử lý; kịp thời làm rõ các trường hợp chênh lệch giữa hai hệ thống trước khi tổng hợp báo cáo.

- Trường hợp phát sinh vướng mắc trong quá trình phối hợp, Thuế tỉnh, thành phố kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố để chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp xử lý, không để kéo dài, ảnh hưởng tiến độ Chiến dịch.

b) Đối với doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ hợp tác/hộ kinh doanh đã được cơ quan thuế xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế

- Thực hiện đầy đủ hướng dẫn tại Công văn số 5803/CT-NVT ngày 12/8/2026; chủ động phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh các cấp để tiếp tục xử lý tình trạng pháp lý của người nộp thuế. Kịp thời rà soát, xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp khắc phục lỗi truyền, nhận dữ liệu giữa hai hệ thống; không để trường hợp đã hoàn thành nghĩa vụ thuế tại cơ quan thuế nhưng chưa thể hoàn tất thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động do thiếu trao đổi, phối hợp hoặc lỗi kỹ thuật.

- Tiếp tục rà soát, ban hành kịp thời thông báo hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với trường hợp đủ điều kiện; phối hợp cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cấp xã phân loại trường hợp đã giải thể, chấm dứt hoạt động và trường hợp chưa hoàn tất thủ tục. Đối với trường hợp đã hoàn thành nghĩa vụ thuế nhưng quá 180 ngày chưa hoàn tất thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động, chủ động trao đổi, đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh xử lý theo quy định, bảo đảm đồng bộ, kịp thời.

c) Đối với doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ hợp tác/hộ kinh doanh đang làm thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động với cơ quan đăng ký kinh doanh

Thực hiện theo hướng dẫn của Cục Thuế tại Công văn số 4943/CT-NVT ngày 17/7/2026. Trong thời hạn 180 ngày kể từ ngày cơ quan thuế nhận được giao dịch trao đổi thông tin về nghị quyết, quyết định giải thể hoặc kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thông báo tình trạng hộ kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động, cơ quan thuế phải chủ động rà soát và phản hồi tình trạng thực hiện nghĩa vụ thuế. Trường hợp người nộp thuế chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế, phải gửi ý kiến cho cơ quan đăng ký kinh doanh trước khi kết thúc thời hạn 180 ngày để cơ quan đăng ký kinh doanh có căn cứ xử lý theo Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; không để quá thời hạn mà không có ý kiến do chậm xử lý của cơ quan thuế.

d) Đối với trường hợp người dân phản ánh bị sử dụng trái phép thông tin để thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh

Ngày 23/8/2026, Cục Thuế đã nâng cấp ứng dụng eTax Mobile, bổ sung chức năng để cá nhân tra cứu doanh nghiệp, hộ kinh doanh mà mình đang được

ghi nhận là người đại diện theo pháp luật, chủ hộ kinh doanh và gửi phản ánh khi phát hiện dấu hiệu hồ sơ đăng ký bị giả mạo hoặc thông tin cá nhân bị sử dụng trái phép để thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Thuế tỉnh, thành phố chỉ đạo bộ phận thường trực thường xuyên rà soát, phân công tiếp nhận và xử lý phản ánh tại phân hệ “Tra cứu phản ánh đại diện tổ chức/DN” trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (dichvucongbt.gdt.gov.vn); hướng dẫn người dân thực hiện theo Công văn số 13767/BTC-DNTN ngày 03/9/2026 và Công văn số 6053/BTC-DNTN ngày 07/5/2026 của Bộ Tài chính; hạn chế tối đa việc yêu cầu cung cấp lại thông tin, tài liệu mà cơ quan thuế đã có hoặc có thể trao đổi với cơ quan nhà nước có liên quan. Đồng thời, thông tin rõ cho người dân về tình trạng, nghĩa vụ thuế liên quan đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh bị phản ánh; cung cấp kịp thời thông tin, tài liệu thuộc phạm vi quản lý cho cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan công an và cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu; theo dõi kết quả xử lý để cập nhật thông tin quản lý thuế theo quy định.

Đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh bị phản ánh có dấu hiệu sử dụng trái phép thông tin cá nhân để đăng ký người đại diện theo pháp luật, chủ hộ kinh doanh, trường hợp người nộp thuế đang ở trạng thái hoạt động, cơ quan thuế rà soát hồ sơ khai thuế, tình hình sử dụng hóa đơn điện tử và các thông tin, dữ liệu có liên quan; đồng thời xác minh thực tế hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký để có căn cứ áp dụng biện pháp quản lý phù hợp. Trường hợp đủ điều kiện, thực hiện ngừng sử dụng hóa đơn điện tử theo Điều 8 Thông tư số 91/2026/TT-BTC và các quy trình nghiệp vụ, hướng dẫn quản lý rủi ro của Cục Thuế; trường hợp phát hiện dấu hiệu tội phạm, thực hiện chuyển tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và tài liệu có liên quan đến cơ quan công an có thẩm quyền theo quy định.

Qua rà soát, trường hợp phát hiện cá nhân có dấu hiệu nhận lợi ích vật chất để đứng tên chủ sở hữu, thành viên, cổ đông, người đại diện theo pháp luật hoặc chủ hộ kinh doanh nhưng không trực tiếp quản lý, điều hành, cơ quan thuế rà soát thông tin thuộc phạm vi quản lý và chuyển thông tin, tài liệu có liên quan cho cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan công an và cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xác minh, xử lý theo quy định.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền tới người nộp thuế

Thuế tỉnh, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm Công văn số 4416/CT-NVT ngày 30/6/2026 về tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch Làm sạch mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh.

- Cục Thuế đã xây dựng, biên soạn các tài liệu hướng dẫn người nộp thuế thực hiện thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động, khôi phục mã số thuế; tài liệu hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính và các tài liệu có liên quan đăng tải kèm theo Thư ngỏ và Chuyên mục “Cảm nang hỗ trợ doanh nghiệp và người nộp thuế” tại Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế.

- Đề nghị Thuế tỉnh, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, sử dụng thống nhất các tài liệu này để tuyên truyền, hướng dẫn, chủ động phổ biến trên các kênh thông tin của đơn vị. Khẩn trương xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, truyền thông cao điểm từ nay đến hết ngày 31/12/2026, bảo đảm thông tin đầy đủ các quy định pháp luật, quy trình, thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, khôi phục mã số thuế và nội dung, mục tiêu Chiến dịch được truyền tải sâu rộng. Đẩy mạnh triển khai các hình thức tuyên truyền về quy định, thủ tục tới người nộp thuế đảm bảo dễ hiểu, dễ tiếp cận, dễ thực hiện.

- Chủ động phối hợp với cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình; chính quyền địa phương; cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan công an và các sở, ban, ngành; hiệp hội và các tổ chức có liên quan để thực hiện các giải pháp cao điểm tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát và chấn chỉnh việc tổ chức thực hiện

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Cục Thuế tại công văn số 5947/CT-KTr ngày 17/8/2026 về việc chấn chỉnh công tác xử lý hồ sơ làm sạch mã số thuế.

- Công khai đường dây nóng và danh sách bộ phận thường trực triển khai Chiến dịch tại trụ sở cơ quan thuế, trên trang thông tin điện tử của đơn vị và các phương tiện thông tin phù hợp để người nộp thuế, người dân, cơ quan báo chí, hiệp hội và xã hội tham gia giám sát chất lượng phục vụ; tiếp nhận, xử lý phản ánh về hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu trong giải quyết hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động; đồng thời tiếp nhận thông tin, tố giác hành vi lợi dụng việc thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh để mua bán hóa đơn, trốn thuế, trục lợi ngân sách nhà nước.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của đơn vị, công chức trực tiếp giải quyết hồ sơ; xử lý kịp thời, nghiêm túc trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương công vụ, gây phiền hà, nhũng nhiễu hoặc làm chậm tiến độ xử lý. Mọi phản ánh tiêu cực liên quan đến triển khai Chiến dịch phải được tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và báo cáo kịp thời theo quy định; trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo ngay Cục Thuế để chỉ đạo.

Trưởng Thuế tỉnh, thành phố tổ chức kiểm tra việc triển khai Chiến dịch tại các Phòng, Thuế cơ sở; tập trung vào đơn vị có số lượng hồ sơ lớn, tiến độ xử lý thấp hoặc phát sinh nhiều phản ánh của người nộp thuế. Qua kiểm tra phải xác định rõ điểm nghẽn, nguyên nhân, trách nhiệm của từng bộ phận, công chức và biện pháp, thời hạn khắc phục. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành các yêu cầu tại điểm 2 Công văn này, nhất là thời hạn xử lý, việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, yêu cầu giải trình và hồ sơ, tài liệu; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp thực hiện không đúng quy định hoặc làm kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ.

Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát về Cục Thuế (Ban Kiểm tra, Ban Nghiệp vụ thuế) định kỳ hàng tháng theo thời hạn chế độ báo cáo tại công văn số 5299/CT-NVT ngày 28/7/2026.

- Tăng cường nắm bắt thông tin, kịp thời phát hiện tổ chức, cá nhân hành nghề dịch vụ kế toán, tư vấn thuế có biểu hiện tư vấn không đúng quy định, nhất là về mức xử phạt vi phạm hành chính, nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước. Chủ động cung cấp thông tin chính thống; xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định, hạn chế tình trạng thông tin tư vấn sai lệch làm người dân, người nộp thuế hiểu sai, phát sinh tâm lý lo ngại, bức xúc hoặc không tiếp tục thực hiện thủ tục.

6. Tổ chức thực hiện

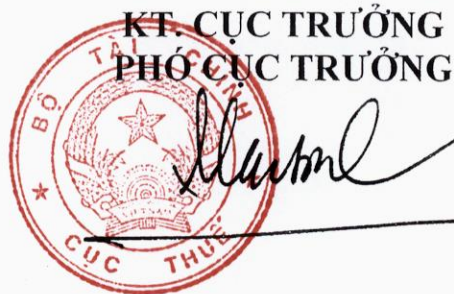
Trưởng Thuế tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Cục trưởng Cục Thuế về tiến độ, chất lượng và kết quả triển khai Chiến dịch trên địa bàn; trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các tồn tại, vi phạm (nếu có). Trường hợp để phát sinh phản ánh, khiếu nại có căn cứ; hồ sơ chậm xử lý, tồn đọng kéo dài do nguyên nhân chủ quan; công chức hướng dẫn không đúng quy định, gây phiền hà hoặc làm phát sinh thêm thủ tục, chi phí cho người nộp thuế thì phải xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan và xử lý nghiêm theo quy định; đồng thời xem xét trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị nếu thiếu kiểm tra, giám sát, chậm chấn chỉnh, xử lý.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền, Thuế tỉnh, thành phố tổng hợp tình huống cụ thể và đề xuất hướng xử lý gửi Cục Thuế (qua Ban Nghiệp vụ thuế) để được hướng dẫn.

Cục Thuế yêu cầu Trưởng Thuế các tỉnh, thành phố biết và khẩn trương triển khai thực hiện./. *u*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Đ/c Thứ trưởng Nguyễn Đức Chi (để báo cáo);
- Đ/c Thứ trưởng Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Cục trưởng Mai Xuân Thành (để báo cáo);
- Các Đ/c Phó Cục trưởng (để báo cáo);
- Cục DNTN (để p/h);
- Các Ban/đơn vị thuộc Cục Thuế (để p/h);
- Thuế cơ sở (để thực hiện);
- Lưu: VT, NVT.



Mai Sơn